

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2024/HS-ST
Ngày: 20-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

Ông Nguyễn Văn Quỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ tên: - sinh ngày 16-7-1996 tại: Tỉnh Nam Định; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 475 đường B, phường K, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; địa chỉ cư trú: Số 475 đường B, phường K, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 03609600xxxx; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Đắc T và bà Nguyễn Thị Hồng L1; có vợ Ngô Thị N và 01 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18-3-2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1969; địa chỉ đăng ký thường trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bà Phạm Thị L: Cụ Phạm Văn N1, sinh năm 1937 và cụ Phạm Thị S, sinh năm 1937; cùng địa chỉ cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định (bố mẹ đẻ của bà Phạm Thị L).

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Phạm Văn N1 và cụ Phạm Thị S: Anh Phạm Văn L2, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 26-01-2024, (có giấy phép lái xe hạng D) được Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải D, địa chỉ trụ sở: Số 477 đường B, phường K, thành phố Đ, tỉnh Nam Định giao quản lý, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HOWO, dung tích xi lanh: 6494cm³, màu sơn xanh, biển kiểm soát 21C – 072.xx vận chuyển đất đi từ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải D đến khu đô thị Nam sông Đào, thành phố Nam Định. Khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi đổ đất xong, Đ điều khiển xe ô tô trên đi trên đường Trần Hưng Đạo theo hướng từ cầu Đò Quan đến đường Hàng Thao, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định trong điều kiện đường Trần Hưng Đạo là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn để phân chia mặt đường thành hai chiều đường riêng biệt; trời sáng, không mưa, thời tiết khô ráo, tầm nhìn không bị hạn chế; mật độ người và phương tiện tham gia giao thông bình thường. Đ điều khiển xe ô tô đi tại chiều đường bên phải theo hướng đi, cách mép đường bên phải theo hướng đi khoảng 02m với tốc độ khoảng 25 km/h. Khi đến cách khu vực giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo và đường Hàng Thao khoảng 10m, Đ quan sát thấy bà Phạm Thị L đang một mình điều khiển xe đạp điện đi phía trước cùng chiều bên phải, cách đầu xe ô tô tải do Đ điều khiển khoảng 10m với tốc độ khoảng 12 km/h. Lúc này, bà L điều khiển xe đạp điện bật xi-nhan phải chuyển hướng sang phải để đi vào đường Hàng Thao hướng về phía đường Phan Đình Phùng, thành phố Nam Định. Do có ý định chuyển hướng sang phải để đi vào đường Hàng Thao hướng về đường Phan Đình Phùng nên Đ đã bật xi nhan phải và giảm tốc độ xe ô tô rồi dần chuyển hướng sang phải. Quá trình chuyển hướng, Đ chỉ tập trung quan sát phía bên trái để nhường đường cho các phương tiện đi từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Trần Nhân Tông mà không chú ý quan sát phía trước và phía bên phải nên khi xe ô tô tải do Đ điều khiển đi vào khu vực giao nhau và chuyển hướng được khoảng 05m thì phần mặt ngoài chắn đà phía trước bên phải xe ô tô đã va chạm vào giá đỡ hàng của phần đuôi xe đạp điện do bà L điều khiển, làm bà L cùng chiếc xe đạp điện bị đổ ngã phải ra đường cuốn vào gầm xe phía trước của xe ô tô tải do Đ điều khiển. Đ đạp phanh giảm tốc độ, tuy nhiên theo quán tính phần bánh xe phía trước bên trái của xe ô tô vẫn trượt về phía trước khoảng 03m đè qua phần hai chân bà L. Đ dừng xe lại rồi cùng người dân đưa bà L đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên bà L đã tử vong.

Ngay sau khi sự việc xảy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và ma túy trong mẫu

nước tiểu của . Kết quả: Không có nồng độ cồn trong hơi thở; trong mẫu nước tiểu của Đ âm tính với các chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã chủ trì phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện trong vụ tai nạn giao thông, xác định:

Tại hiện trường, ghi nhận 01 vết cày đứt quãng dài 11,90 m, rộng 55 cm; 01 vết miết kích thước dài 5,20m, rộng 40cm; 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.79 dừng đỗ trên mặt đường có đầu xe quay về hướng đường Phan Đình Phùng, đuôi xe quay về hướng đường Trần Hưng Đạo; 01 xe đạp điện đổ ngã phải nằm trong gầm phía đầu xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.xx; vị trí bà Phạm Thị L nằm trên mặt đường Hàng Thao ở dưới gầm khu vực phía trước bánh sau bên trái của xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.xx.

Khám xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.xx: Tại mặt ngoài chắn đà phía trước xe và bên phải phía trước xe có vết trượt làm xước mặt chắn đà, chùi sạch bụi đất có kích thước lần lượt là (24 x 3)cm và (11 x 10,5)cm; mặt ngoài khung gầm (cầu xe) bánh trước có vết trượt làm chùi sạch bụi đất, vết có chiều từ trước về sau với kích thước (31 x 4)cm; tại mặt ngoài lớp xe của bánh xe phía trước bên trái có vết trượt làm xước mặt lớp xe, rách lớp, vết có chiều ngược chiều tiến bánh xe, kích thước (50 x 24)cm; mặt ngoài lớp bánh xe phía trước bên trái có dính chất dịch nhầy màu vàng đỏ, kích thước (40 x 24)cm. Kiểm tra kỹ thuật an toàn phương tiện, xác định hệ thống lái, phanh, đèn, điện, còi đều có tác dụng.

Khám xe đạp điện: Tại mặt ngoài khung kim loại giá đèn hàng phía sau bên trái xe và mặt ngoài bên trái giá đèn hàng có vết trượt làm xước khung kim loại có kích thước lần lượt là (6,5 x 1,5)cm và (3,5 x 1)cm; mặt ngoài khung xe, cangk xe, bánh xe, má lốp cạnh vành bên trái bánh xe phía trước có vết trượt chiều từ trước về sau, từ trái qua phải với kích thước (91 x 13)cm làm xước gậy bung rời cangk xe khỏi vị trí bắt giữ ban đầu, xước khung xe, xước gậy cangk xe và nan hoa bánh xe, xước bề mặt má lốp, xước vỡ vành xe; Đầu môm tay lái, ốp nhựa giá đỡ chân người lái, cạnh chân chống chính, giá kim loại bắt giữ giá đỡ chân người ngồi sau phía bên phải xe có vết mài miết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành trưng cầu giám định nguyên nhân chết và cơ chế hình thành vết thương bà Phạm Thị L. Tại Kết luận giám định tử thi số 401/KLGĐTT-KTHS ngày 05-02-2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Phạm Thị L chết do sốc đa chấn thương, mất máu cấp. Cơ chế vết thương: Do va đập và đè ép.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định dữ liệu điện tử đối với 02 đoạn video ghi lại toàn bộ nội dung vụ tai nạn giao thông gồm: 01 video clip từ camera lắp tại trước cửa nhà số 08 đường T, phường Đ, thành phố Nam Định (ký hiệu A1) do anh Trần Hữu L2, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Số 08 đường T, phường Đ, thành phố Nam Định giao nộp và 01 video

clip từ camera lắp tại trước cửa nhà số 192 đường P, phường Đ, thành phố Nam Định (ký hiệu A2) do bà Đinh Thị T, sinh năm 1956; địa chỉ cư trú: Số 192 đường P, phường Đ, thành phố Nam Định giao nộp. Tại Bản kết luận giám định số 490/KL-KTHS ngày 04-3-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (Ký hiệu: A1, A2). Tốc độ của xe đạp điện do bà Phạm Thị L điều khiển xuất hiện tại thời điểm 08h41'59'' trong mẫu cần giám định (Ký hiệu: A1) là 12,49 km/h. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe đạp điện do bà Phạm Thị L điều khiển ngay trước khi xảy ra va chạm trong mẫu cần giám định (Ký hiệu: A2). Tốc độ của xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.xx xuất hiện từ thời điểm 08h41'57'' đến 08h41'59'' trong mẫu cần giám định (Ký hiệu: A1) là 9,61 km/h. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.xx ngay trước khi xảy ra va chạm trong mẫu cần giám định (Ký hiệu: A2). Không đủ cơ sở xác định xe đạp điện do bà Phạm Thị L điều khiển có sử dụng đèn xi nhan hay không trong mẫu cần giám định (Ký hiệu: A1, A2). Phát hiện thấy tín hiệu đèn xi nhan bên phía phụ xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.xx trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A1, A2) có bật sáng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về bồi thường dân sự: Đ đã bồi thường cho gia đình bà Phạm Thị L tổng số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà Phạm Thị L đã nhận đủ tiền bồi thường và có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với .

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.xx là tài sản hợp pháp của ông Phùng Đức T, sinh năm 1963, địa chỉ cư trú: Số 475 đường B, phường K, thành phố Nam Định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định trả lại chiếc xe cho ông Phùng Đức T. Chiếc xe đạp điện thuộc sở hữu của bà Phạm Thị L nên quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại cho đại diện gia đình là ông Phạm Văn L2, sinh năm 1989, địa chỉ cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

Bản cáo trạng số 132/CT-VKSND-TPND ngày 30-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Phùng Đức Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phùng Đức Đ đã thành khẩn khai báo toàn bộ sự việc gây tai nạn giao thông làm bà Phạm Thị L bị tử vong như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Phùng Đức Đ tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó Viện kiểm

sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phùng Đức Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phùng Đức Đ từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phùng Đức Đ.

- Buộc bị cáo Phùng Đức Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phùng Đức Đ nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Đức Đ và những người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Đức Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Sơ đồ hiện trường ngày 26-01-2024, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26-01-2024, biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 26-01-2024, Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 401/KLGĐTT-KTHS ngày 05-02-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 08 giờ 45 phút ngày 26-01-2024, bị cáo Phùng Đức Đ (có giấy phép lái xe hạng D hợp lệ) điều khiển điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HOWO, dung tích xi lanh: 6494cm³, màu sơn xanh, biển kiểm soát 21C – 072.xx đi trên đường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định theo hướng từ cầu Đò Quan đến đường Hàng Thao, thành phố Nam Định. Khi đến khu vực đường giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo và đường Hàng Thao, bị cáo Phùng Đức Đ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 21C – 072.xx chuyển hướng trong

tình trạng không chú ý quan sát nên đã để phần mặt ngoài chắn đà phía trước bên phải xe ô tô tải do Đạt điều khiển va chạm với giá đỡ hàng của phần đuôi xe đạp điện do bà Phạm Thị L điều khiển đang chuyển hướng rẽ phải, ở phía trước cùng chiều làm bà Phạm Thị L cùng chiếc xe đạp điện bị đổ ngã ra đường. Hậu quả làm bà Phạm Thị L bị bánh xe phía trước bên trái của ô tô tải do Đạt điều khiển chèn qua phần hai chân dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo Phùng Đức Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hợp lệ và hiểu rõ các quy định của Luật Giao thông đường bộ nhưng đã điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 21C-072.xx chuyển hướng không chú ý quan sát, nên đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, gây ra tai nạn có hậu quả làm chết 01 người. Vì vậy, bị cáo Phùng Đức Đ đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Phùng Đức Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được những người đại diện hợp pháp của bị hại công nhận đã hoàn thành việc bồi thường, đồng thời đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo Phùng Đức Đ sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phùng Đức Đ không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Đức Đ là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử sẽ chỉ phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Xét thấy bị cáo Phùng Đức Đ có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên Hội đồng xét xử sẽ miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phùng Đức Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Phùng Đức Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Phùng Đức Đ gây hậu quả không thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Phùng Đức Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Hiện tại các bên xác định phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong, không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết về vấn đề bồi thường thiệt hại trong vụ án.

[7] Về án phí:

Bị cáo Phùng Đức Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Đức Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Đức Đ 01 năm tù (Một năm tù) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm (Hai năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20-6-2024.

Giao bị cáo Phùng Đức Đ cho Ủy ban nhân dân phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phùng Đức Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Phùng Đức Đ phải chấp hành hình phạt 01 năm tù (Một năm tù) đã cho hưởng án treo.

2. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phùng Đức Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Phùng Đức Đ, những người đại diện hợp pháp của bị hại là cụ Phạm Văn N1, cụ Phạm Thị S, anh Phạm Văn L2 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Phùng Đức Đ có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Trần Quang Khải, TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Mai Thị Thu Hiền